

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	13,592,256	5,552,983	40.85
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	139,000	63,544	45.72
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	6,542,400	489,281	7.48
3	Thu bổ sung	5,964,600	4,053,901	67.97
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4,023,900	2,150,000	53.43
	- Bổ sung có mục tiêu	1,940,700	1,903,901	98.1
4	Thu chuyển nguồn	946,256	946,256	100
II	TỔNG SỐ CHI	13,592,256	5,112,035	37.61
1	Chi đầu tư phát triển	6,392,940	1,692,940	26.48
2	Chi thường xuyên	5,567,660	3,419,095	61.41
3	Dự phòng	1,631,656		